

Bản án số: 02/2022/HS-PT

Ngày: 11-01-2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG**

***- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Thái Văn Chấn.

*Các Thẩm phán:*

1. Ông Phạm Tân Tài;
2. Ông Nguyễn Ngọc Tuấn.

***- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:*** Ông Chu Xuân Tùng.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang tham gia phiên tòa:***

Ông Nguyễn Thành Năng - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh An Giang, mở phiên tòa công khai xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 202/2021/TLPT-HS ngày 02 tháng 11 năm 2021 đối với các bị cáo Phan Văn C, Nguyễn Văn Th, Trần Văn T và đồng phạm, do có kháng cáo các bị cáo C, Th, T đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 72/2021/HS-ST ngày 24 tháng 9 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện An Phú, tỉnh An Giang; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 161/2021/QĐXXPT-HS ngày 29/12/2021.

Các bị cáo kháng cáo:

**1. Phan Văn C**, sinh năm 1978; Giới tính: Nam; Nơi cư trú: Ấp Q, xã QT, huyện An Phú, tỉnh An Giang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật Giáo Hòa Hảo; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Cha: Phan Văn P, sinh năm 1930 (đã chết); Mẹ: Nguyễn Thị D, sinh năm 1945 (đã chết); Vợ: Trần Thị H, sinh năm 1987;

Ngày 06/5/2013 bị Tòa án nhân dân huyện An Phú, tỉnh An Giang xử phạt 05 tháng tù về tội “Đánh bạc”, chấp hành xong hình phạt.

- Tiền án, tiền sự: Không;
- Bị cáo bị tạm giam từ ngày 03/3/2021 đến nay;
- Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**2. Nguyễn Văn Th**, sinh năm 1975; Giới tính: Nam; Nơi cư trú: Ấp T, thị trấn Long Bình, huyện An Phú, tỉnh An Giang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn

giáo: Thiên chúa; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Nghề nghiệp: Làm thuê; Cha: Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1943 (đã chết); Mẹ: Nguyễn Thị B, sinh năm 1945; Vợ: Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1979; Con: 02 người con, lớn nhất sinh năm 1999, nhỏ nhất sinh năm 2003;

- Tiền án, tiền sự: Không;
- Bị cáo đang được cho tại ngoại;
- Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**3. Trần Văn T**, sinh năm 1976; Giới tính: Nam; Nơi cư trú: Ấp P, xã H, huyện An Phú, tỉnh An Giang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật Giáo Hòa Hảo; Trình độ học vấn: Lớp 05/12; Nghề nghiệp: Mua bán; Cha: Trần Văn H, sinh năm 1953; Mẹ: Phạm Thị Th, sinh năm 1957; Vợ: Trần Thị L, sinh năm 1981; Con: 02 người, lớn nhất sinh năm 1999, nhỏ nhất sinh năm 2006.

- Tiền án, tiền sự: Không;
- Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 03/3/2021 đến ngày 12/3/2021, bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú;
- Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng đầu tháng 3/2021, Phan Văn C mang theo các dụng cụ phục vụ cho việc đánh bạc đến khu vực đất vườn xoài thuộc xã QT, huyện An Phú tổ chức đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức lắc tài xỉu. C tổ chức sòng tài xỉu để thu tiền “xâu” bằng việc chia đôi số tiền thắng được với “người thủ cái” khi lắc ra chén “bảo”. Sau đó, C thỏa thuận thuê Nguyễn Văn Th làm nhiệm vụ canh giới tại sòng tài xỉu để trốn tránh lực lượng Công an.

Khoảng 10 giờ ngày 03/3/2021, C thỏa thuận với Trần Văn T “thủ cái” lắc tại sòng tài xỉu do C tổ chức thì T đồng ý. Tiếp đó, T thuê Phan Văn T2 làm vĩ chung chi tiền thắng thua cho những người tham gia đặt cược. Đến khoảng 10 giờ 55 cùng ngày, lực lượng Công an đến bắt quả tang sòng tài xỉu và tiến hành thu giữ: các dụng cụ dùng cho việc đánh bạc, tiền trên chiếu bạc 100.000 đồng, tiền trên người các đối tượng là 24.377.000 đồng, cụ thể như sau: Phan Văn C 5.350.000 đồng, Nguyễn Văn Th 1.390.000 đồng, Trần Văn T 7.210.000 đồng, Phan Văn T2 1.350.000 đồng, Huỳnh Thị Ngọc Y 3.200.000 đồng, Trần Thị Tuyết M 750.000 đồng, Võ Thị Q 2.950.000 đồng, Lê Công P 656.000 đồng và Nguyễn Thanh P2 1.521.000 đồng.

Ngày 12/03/2021, Phan Văn C, Trần Văn T, Phan Văn T2 bị khởi tố điều tra. Đến ngày 21/04/2021, Nguyễn Văn Th, Huỳnh Thị Ngọc Y, Lê Công P, Trần Thị Tuyết M, Võ Thị Q bị khởi tố điều tra.

\* Lời khai của người liên quan: Các ông, bà Nguyễn Thanh P2, Võ Thị T3, Cao Văn C2 trình bày phù hợp với nội dung vụ án.

Tại Cơ quan điều tra các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội phù hợp lời khai của người liên quan, người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Tổng số tiền các bị cáo dùng vào việc đánh bạc là 15.256.000 đồng.

Tại Cáo trạng số 36/CT – VKSAP – HS ngày 24/6/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện An Phú, tỉnh An Giang đã truy tố:

- Các bị cáo Phan Văn C, Nguyễn Văn Th về tội “Tổ chức đánh bạc” quy định tại điểm d khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Các bị cáo Trần Văn T, Phan Văn T2, Huỳnh Thị Ngọc Y, Lê Công P, Trần Thị Tuyết M, Võ Thị Q về tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 72/2021/HS-ST ngày 24 tháng 9 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện An Phú, tỉnh An Giang, quyết định:

Tuyên bố các bị cáo Phan Văn C, Nguyễn Văn Th phạm tội “Tổ chức đánh bạc”. Các bị cáo Trần Văn T, Phan Văn T2, Huỳnh Thị Ngọc Y, Trần Thị Tuyết M, Võ Thị Q và Lê Công P phạm tội “Đánh bạc”.

\* Áp dụng: điểm d khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 (Bị cáo Th được áp dụng thêm điểm i khoản Điều 51) của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt:

1. Bị cáo Phan Văn C 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 03/3/2021.

2. Bị cáo Nguyễn Văn Th 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt.

\* Áp dụng: khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt:

1. Bị cáo Trần Văn T 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt. (Được khấu trừ thời hạn tạm giam từ ngày 03/3/2021 đến ngày 12/3/2021)

2. Bị cáo Phan Văn T2 06 (sáu) tháng 22 (hai mươi hai) ngày tù, bằng thời gian tạm giam. Trả tự do ngay tại phiên tòa cho bị cáo, nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.

\* Áp dụng: khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 36 (không áp dụng điểm i khoản 1 Điều 51) của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Trần Thị Tuyết M).

Xử phạt:

1. Bị cáo Trần Thị Tuyết M 01 (một) năm cải tạo không giam giữ;
2. Bị cáo Huỳnh Thị Ngọc Y 06 tháng cải tạo không giam giữ;
3. Bị cáo Võ Thị Q 06 (sáu) tháng cải tạo không giam giữ;
4. Bị cáo Lê Công P 06 (sáu) tháng cải tạo không giam giữ;

Trong thời gian chấp hành án, các bị cáo còn phải thực hiện một số nghĩa vụ theo các quy định về cải tạo không giam giữ. Miễn việc khấu trừ thu nhập hàng tháng cho các bị cáo.

Giao các bị cáo Trần Thị Tuyết M cho Ủy ban nhân dân thị trấn An Phú; bị cáo Huỳnh Thị Ngọc Y cho Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Hội Đông; bị cáo Võ Thị Q cho Ủy ban nhân dân xã Khánh Bình; bị cáo Lê Công P cho Ủy ban nhân dân xã Phước Hưng, huyện An Phú, tỉnh An Giang giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn tuyên về phần hình phạt bổ sung, xử lý các vật chứng khác, án phí và quyền kháng cáo của các bị cáo theo quy định pháp luật.

(Các bị cáo Phan Văn T2, Huỳnh Thị Ngọc Y, Trần Thị Tuyết M, Võ Thị Q, Lê Công P, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không kháng cáo; Viện kiểm sát không kháng nghị).

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 24/10/2021 bị cáo Phan Văn C có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt; các ngày 01/10/2021 và ngày 04/10/2021 các bị cáo Trần Văn T, Nguyễn Văn Th có đơn kháng cáo xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo Phan Văn C, Nguyễn Văn Th, Trần Văn T vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo, với lý do hoàn cảnh gia đình khó khăn.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa, sau khi xét hỏi, tranh luận, xem xét tính chất, mức độ, hành vi, vai trò phạm tội của các bị cáo; xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và các yêu cầu kháng cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về hình thức: Đơn kháng cáo của các bị cáo Phan Văn C, Nguyễn Văn Th, Trần Văn T có nội dung yêu cầu rõ ràng, gửi trong hạn luật định, nên đủ cơ sở chấp nhận xét xử theo trình tự phúc thẩm.

- Về nội dung: Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay, phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, lời khai của các bị cáo khác tại phiên tòa sơ thẩm, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, cấp sơ thẩm đã truy tố, xét xử các bị cáo về tội “Tổ chức đánh bạc” theo điểm d khoản 1 Điều 322; tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung 2017 và tuyên phạt bị cáo Phan Văn C 01 năm 06 tháng tù, Nguyễn Văn Th 01 năm tù, Trần Văn T 09 tháng tù là thỏa đáng có căn cứ, đúng pháp luật. Tại phiên tòa hôm nay các bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo nhưng không xuất trình được tình tiết giảm nhẹ nào mới, ngoài các tình tiết giảm nhẹ mà cấp sơ thẩm đã xem xét.

Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356; Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của các bị cáo Phan Văn C, Nguyễn Văn Th, Trần Văn T giữ nguyên bản án sơ thẩm.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Các bị cáo Phan Văn C, Nguyễn Văn Th, Trần Văn T nộp đơn kháng cáo trong hạn luật định, nên được Hội đồng xét xử chấp nhận và xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo Phan Văn C, Nguyễn Văn Th, Trần Văn T khai nhận thực hiện hành vi phạm tội như nội dung án sơ thẩm, lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra; phù hợp với lời khai của các bị cáo khác trong vụ án và ngược lại; phù hợp với lời khai người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan; cùng các tài liệu, chứng cứ khác của vụ án được thu thập có trong hồ sơ vụ án, nên đã có đầy đủ căn cứ xác định bị cáo Phan Văn C có hành vi tổ chức đánh bạc trái phép với hình thức lặc tài xỉu được thua bằng tiền để thu tiền “xâu”; bị cáo Nguyễn Văn Th giúp sức cho bị cáo C trong việc canh gác tại sòng tài xỉu; bị cáo Trần Văn T và các bị cáo khác có hành vi tham gia đánh bạc trái phép dưới hình thức lặc tài xỉu được thua bằng tiền, với tổng số tiền 15.256.000 đồng bị thu giữ tại sòng tài xỉu do Phan Văn C tổ chức ngày 03/03/2021. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm tuyên xử các bị cáo Phan Văn C, Nguyễn Văn Th về tội “Tổ chức đánh bạc” theo điểm d khoản 1 Điều 322; bị cáo Trần Văn T về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét yêu cầu kháng cáo của các bị cáo thì thấy:

Các bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, nhưng các bị cáo vẫn bất chấp pháp luật, hậu quả xảy ra và cố ý thực hiện. Chỉ vì ham mê đánh bạc, mong muốn thu lợi bất chính từ việc tổ chức đánh bạc dưới hình thức lặc tài xỉu được thua bằng tiền mà các bị cáo tham gia nhằm chiếm đoạt tài sản của nhau.

Bị cáo Phan Văn C là người có nhân thân đã từng bị xử phạt về hành vi “Đánh bạc”. Lẽ ra, sau khi chấp hành xong hình phạt, bị cáo phải xem đó là bài học để cố gắng tu dưỡng, rèn luyện, chăm lo lao động để nuôi sống bản thân và gia đình. Trái lại, bị cáo vẫn không từ bỏ việc đam mê, ham sát phạt lẫn nhau để thu lợi bất chính cá nhân dẫn đến tiếp tục phạm tội. Trong vụ án này, bị cáo C là người chủ động đứng ra tổ chức, chuẩn bị dụng cụ đánh bạc, trực tiếp lôi kéo nhiều người tham gia đánh bạc, thỏa thuận với bị cáo Nguyễn Văn Th làm nhiệm vụ canh gác trốn tránh lực lượng chức năng; bị cáo Trần Văn T giữ vai trò “thủ cái”, thuê mướn bị cáo T2 làm vĩ để thu chi tiền thắng thua bạc, phân chia thắng cược cho bị cáo C cùng nhằm thu lợi bất chính.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, là nguyên nhân làm phát sinh nhiều loại tội phạm, tệ nạn xã hội nguy hiểm khác, xâm phạm đến trật tự công cộng

do Nhà nước quản lý, gây mất an ninh, trật tự tại địa phương. Do đó, cần xử phạt các bị cáo với một mức án nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội mới có tác dụng giáo dục, cải tạo nhằm răn đe và phòng ngừa chung.

Xét thấy, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét đánh giá toàn diện tính chất mức độ, hành vi, vai trò phạm tội của từng bị cáo, xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và tuyên phạt các bị cáo Phan Văn C 01 năm 06 tháng tù, Nguyễn Văn Th 01 năm tù, Trần Văn T 09 tháng tù là phù hợp, thỏa đáng. Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo kháng cáo nhưng không cung cấp được tình tiết giảm nhẹ nào mới, ngoài các tình tiết giảm nhẹ mà án sơ thẩm đã xem xét, nên Hội đồng xét xử không có căn cứ để chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo và giữ nguyên bản án sơ thẩm như đại diện Viện kiểm sát đề nghị.

[4] Các phần quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Do yêu cầu kháng cáo của các bị cáo Phan Văn C, Nguyễn Văn Th, Trần Văn T không được Hội đồng xét xử chấp nhận, nên các bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

\* Căn cứ: điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Phan Văn C xin giảm nhẹ hình phạt và các bị cáo Nguyễn Văn Th, Trần Văn T xin hưởng án treo.

Giữ nguyên bản án sơ thẩm.

\* Áp dụng: điểm d khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. (Riêng bị cáo Nguyễn Văn Th áp dụng thêm điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự)

Xử phạt:

Bị cáo Phan Văn C 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 03/3/2021.

Bị cáo Nguyễn Văn Th 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt.

Cùng về tội “Tổ chức đánh bạc”

\* Áp dụng: khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Trần Văn T 09 (chín) tháng tù, về tội “Đánh bạc”. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt.

\* Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Phan Văn C, Nguyễn Văn Th, Trần Văn T mỗi người phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

Các phần quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận:***

- TAND cấp cao TP HCM;
- VKSND tỉnh An Giang;
- VKSND huyện An Phú;
- TAND huyện An Phú;
- CQCSĐT huyện An Phú;
- Chi cục THADS huyện An Phú;
- Bị cáo;
- Tòa Hình sự;
- PV 06 - Công an tỉnh An Giang;
- Sở Tư pháp An Giang;
- Văn phòng;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Thái Văn Chấn**